

Số: 03/2024/QĐST - DS

Bình Thủy, ngày 15 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 214/2023/TLST - DS ngày 23 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Trần Thanh Q, sinh năm 1967; Địa chỉ: phường A, quận B, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1990 và ông Trần Chí N, sinh năm 1994; Cùng địa chỉ: phường B, quận T, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền ngày 20/4/2023).

* *Bị đơn*:

Ông Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1978 - Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Duy N, sinh năm 2007;

Bà Trương Thị Bích L, sinh năm 1982 - Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Minh Q, sinh năm 2016

Cùng địa chỉ: khu vực 5, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ.

Bà Trương Thị Bích L ủy quyền cho ông Nguyễn Hoàng K làm đại diện (Văn bản ủy quyền ngày 16/11/2023).

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Hoàng K – Là người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Duy N và bà Trương Thị Bích L – Là người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Minh Q có trách nhiệm trả lại cho ông Trần Thanh Q phần đất tại vị trí A, diện tích 53,3m² (Ngang 2m, dài 26,68m, loại đất CLN) thuộc một phần thửa đất số 378, tờ bản đồ 112 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản

khác gắn liền với đất số DC734621, số vào sổ cấp GCN: CS11693 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 23/12/2021. Vị trí, kích thước phần đất vị trí A theo Bản trích đo địa chính số 1496/TTKTTNMT ngày 21/12/2023 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn có quyền thực hiện việc đăng ký hợp thửa phần đất tranh chấp vào thửa đất 309, tờ bản đồ 112 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 303768, số vào sổ cấp GCN: CH 04121 do Ủy ban nhân dân quận Bình Thủy cấp ngày 19/9/2013; Bị đơn có quyền thực hiện việc đăng ký chỉnh lý, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo diện tích thực tế theo quy định pháp luật đất đai.

(Đính kèm Bản trích đo địa chính số 1496/TTKTTNMT ngày 21/12/2023 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ)

* Về chi phí thẩm định, đo đạc: 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*). Nguyên đơn đã nộp tạm ứng chi phí tại Tòa án. Nguyên đơn tự nguyện chịu chi phí này.

* Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn tự nguyện chịu án phí 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được trừ vào tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0002463 ngày 12/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Nguyên đơn được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q.Bình Thủy;
- Chi cục Thi hành án DS Q.Bình Thủy;
- Tòa án ND TP.Cần Thơ;
- Lưu HS.

Đã ký

Lê Thị Thùy Hương